

Con Lu nhà tôi

Hạ Nhiên Nguyễn Tấn Ích



Trong ba chú chó mới sinh, bà dì ở Đà Lạt cho tôi một con và được chọn ưu tiên. Cả ba đều là chó đực nên chỉ cần lựa con nào có bộ lông đẹp nhất là đủ. Khi tôi ngồi sà vào ổ của ba chú chó chưa mở mắt, chợt con có màu lông xám, hai đốm vàng trên lưng ngúc ngoắc đầu đánh hơi bò về phía tôi. Nó đưa cái mõm mồm mĩm, ướt ướt ỉ vào bàn chân của tôi. Cái đuôi cùn cợn ngoe nguẩy như loài chuột xạ...

Hai tuần lễ sau tôi ghé thăm dì. Bầy chó đã mở mắt đang ngậm vú mẹ. Khi nghe tiếng tôi tróc tróc, chú chó lông xám ấy bỏ vú mẹ bò vào lòng tôi. Dù màu lông không nổi bật như hai con kia nhưng tôi thích cái tính thân thiện của nó ngay từ giờ phút đầu.

Mang chó về nhà, con tôi chê màu lông nhợt nhem rồi tự động đặt tên là Lu. Dù mới một tháng tuổi, nhưng khi rời chó mẹ về nhà tôi, Lu ít khi kêu đêm như những chú chó con khác. Ban đầu cho Lu bú bằng bình sữa, rồi cho ăn sữa đặc đổ vào đĩa. Chỉ ba tháng sau là Lu lớn như thổi.

Lai lịch của dòng họ nhà Lu cũng ly kỳ lắm. Jolie là tên mẹ của Lu, giống chó xù Nhật Bản, nhỏ con, chân thấp, dáng đi lùn cùn. Nó hay qua nhà láng giềng đùa giỡn với anh chàng berger to con, tai vểnh, đôi chân sau vạm vỡ.

Một hôm, lũ trẻ đến trước nhà Dì tôi kêu giật giọng rằng là con Jolie bị con chó berger của ông Tư Đợi tha đi khắp khu vườn. Dượng tôi hốt hoảng chạy sang. Những tưởng con berger đã cắn chết con xù của nhà dượng. Nào ngờ cảnh tượng lạ lùng rất khó tin đã xảy ra: Con berger leo với Jolie nhỏ hơn nó gấp mấy lần. Vì là phần kết thúc sau “cuộc mây mưa” của loài chó, cho nên hẳn na con cái còn mắc cứng phía sau đuôi. Hai chân sau của con Jolie bị treo hồng trên cao chỉ còn cái mõm và đôi chân trước bị kéo lê trên đất. Nàng kêu toáng lên khiến chàng đâm hoảng na chạy khắp vườn như na cái đuôi của mình trở nên nặng chình chịch. Kết quả cuộc tình giữa hai “chủng tộc”, nàng Jolie đẻ ra ba chú chó lai. Nhờ vậy mà đời con của nàng không còn mang dáng dấp thấp lè tè của loài chó xù nữa.

Con Lu lớn lên bộ lông ngày càng đẹp. Màu xám của mẹ pha màu vàng của bố mượt mượt như nhung. Hai đốm vá màu vàng đậm nằm hai bên hông, thoạt trông như yên ngựa. Dù không to con lớn xác như bố Berger của nó, nhưng con Lu cũng

vượt trội hơn đám chó nhà. Chân cao, dáng đi oai vệ như loài hổ. Hai vai rộng, u thịt nổi vòng lên khi nó bước đi. Cặp mắt ánh lên màu lửa như có thần lực. Đàn chó hàng xóm gặp Lu là cụp đuôi chạy dài. Sau này, những lần đi săn giải trí loanh quanh ở những khu đồi còn an ninh, tôi mới nhận biết loài chồn, loài thỏ thấy Lu là hồn xiêu phách lạc, đứng chôn chân tại chỗ.

Mỗi lần con tôi đi học về là dành nhau ôm Lu vào lòng. Tình cảm giữa chó và người không hề phân biệt. Ngoài cái khứu giác bẩm sinh độc đáo của loài chó có thể đánh hơi hàng mấy dặm, thính giác con Lu còn phân biệt được tiếng xe quen thuộc của tôi từ xa. Nó nghênh mồm, ve vẩy đuôi chạy ra trước sân. Nhìn cử chỉ đó là nhà tôi đoán biết tôi sắp về đến nhà.

Lu cạ vào chân tôi từ lúc xuống xe đến khi tôi vỗ về âu yếm nó mới chịu đi nơi khác. Lu cũng cảm nhận khá nhạy bén lúc tôi buồn bực hay giận hờn. Những lúc ấy nó nằm khoanh tròn nhìn tôi với ánh mắt buồn xo. Đến khi tôi vui vẻ trở lại là Lu chạy đến cạ lưng vào người và liếm tay tôi như để hòa đồng niềm hân hoan với chủ.

* * *

Sau ngày “gãy gánh 75”, tôi lên đường trình diện ban Quân quản thị xã. Tôi mang theo mười ngày gạo cùng ít đồ dùng, từ biệt vợ con với bao âu lo trong lòng. Khi bước ra khỏi cửa, con Lu cứ luẩn quẩn cản bước chân, tôi trực nhớ đến nó liền cúi xuống ôm Lu vào lòng. Ánh mắt ươn ướt buồn thiu của nó nhìn tôi chẳng khác gì đôi mắt của vợ tôi rơm rớm lệ. Lu liếm vào mặt tôi như quyến luyến từ biệt chủ phải đi xa lâu ngày. Trong tù, nhớ lại ánh mắt con Lu, tôi hiểu ra rằng loài chó còn có một giác quan đặc biệt, cảm tính rất nhạy bén về thái độ và tâm trạng của người gần gũi nó.

Những tưởng mười ngày nửa tháng rồi quay về, nào ngờ cách biệt gia đình với thời gian dài hun hút. Tôi nhớ con Lu cũng tương tự như nhớ các con tôi. Nỗi lo ngại của tôi là lương thực ngày một khó khăn làm sao vợ tôi chạy đủ bữa cho đàn con bốn đứa lại thêm miếng ăn con chó.

Một ngày nọ, nhà tôi lên trại tù thăm, cho biết chú Dương Thái Lâm, con của bà cô Út tôi từ Bắc về Nam có ghé thăm gia đình. Chú ấy bảo con Lu có cốt tướng nòi săn, muốn xin nó về đơn vị nuôi để săn mồi cải thiện thịt tươi. Lâm là vai em nhưng lớn tuổi hơn tôi nhiều. Đi bộ đội từ trước 1954, sau tập kết ra Bắc được sang Tiệp Khắc học ngành cầu đường. Hiện là thủ trưởng đơn vị Công binh sửa đường ở Cao nguyên. Vợ tôi nhất quyết không cho con chó, lấy lý do phải qua ý kiến của chồng.

Một hôm, quản giáo trại gọi tôi lên văn phòng ban giám đốc. Một anh bộ đội mặc áo quần đại cán ngồi trong phòng tiếp khách tay cầm một tờ tạp chí cuốn tròn. Anh cán bộ thấy tôi vào, liền hỏi:

- Nguyễn Tấn đây à? Tôi ngập ngừng:
- Thưa vâng,
- Tôi là Dương Thái Lâm.

Tôi à lên một tiếng để tỏ rằng mình biết hắn là ai. Thực ra, qua 21 năm ở Bắc và mấy năm đi bộ đội Vệ Quốc Đoàn làm sao tôi nhớ nổi cái khuôn mặt ngày xưa của thằng em con bà cô Út. Đưa tờ báo cuốn tròn cho tôi, Lâm bảo:

- Ngày trước anh cũng viết sách, làm báo dữ dằn đấy nhỉ?

Tôi mở cuộn báo thì ra là tờ Bán nguyệt san Quyết Tiến. Đó là tạp chí do tôi trách nhiệm biên tập trước 75 do cơ quan USAID của Hoa Kỳ yểm trợ ngân khoảng để in ấn phân phát cho các đơn vị Địa phương quân và Nghĩa quân. Tôi nghi là Lân đã tìm thấy tập báo này trong tủ sách tại nhà tôi.

Lân bảo:

- Tôi có đọc trong đó truyện dài “Nhật Ký Bích Phương” của anh viết đăng nhiều kỳ về Tết Mậu Thân 68. Viết bạo đấy chứ, đúng chính sách của Mỹ Ngụy.

Tôi giật mình và cảm thấy bất an. Lân đưa tay ra hiệu lấy lại cuốn tạp chí rồi lên tiếng:

- Tôi có ghé nhà thăm chị Tấn. Giai đoạn này mà trong nhà còn nuôi con chó kiểu tiểu tư sản. Anh không sợ cặp mắt của quần chúng hay sao?

Tôi than thở:

- Thời gạo châu củi quế, nhà tôi phải chạy gạo cho bốn miệng ăn, nhưng vì nuôi nó từ lúc mới sinh nên tình cảm gắn bó như thành viên trong gia đình. Hấn ngắt lời:

- Tôi có đề nghị với chị cho tôi mang con chó đó về đơn vị để đỡ bớt khẩu phần ăn cho gia đình nhưng chị bảo phải qua ý kiến anh. Mới nhìn là tôi biết nó thuộc giống chó săn quý hiếm và có thể chống lại cả thú dữ.

- Nếu chú thích con chó thì về hỏi nhà tôi, quyền quyết định ở bà ấy. Tôi trả lời. Lân đưa cho tôi một cây thuốc Điện Biên, tôi từ chối không nhận vì tôi đã bỏ hút thuốc từ lâu, rồi chào hấn quay về trại.

* * *

Đến kỳ thăm nuôi sau, bà xã tôi báo tin chú Lân đến nhà bắt con Lu đi rồi. Bỗng dưng mắt tôi như nhòa sương, lòng xót thương con Lu vô hạn. Từ ngày vào tù, tôi nghi ngờ tất cả những gì người ta nói. Giờ đây Lân bảo đem Lu về nuôi hay ăn thịt chỉ có trời biết. Thấy mắt tôi rưng rưng ngấn lệ, vợ tôi an ủi:

- Lũ con mình cơm không đủ ăn mà phải nhường cho chó một ít, lòng em cũng xót xa lắm. Nó thiếu ăn nên cả đêm chạy rông kiếm mồi đến sáng mới về nhà. Lòng nó ướt nhớp nháp, đầy bùn. Biết đâu có cơm bộ đội dư thừa thân nó sẽ mập ra. Mình có giữ lại một thời gian sau cũng bị người ta đập chết làm thịt thôi. Xã hội bây giờ thiên hạ giền thịt chó lắm, anh có biết không?

Hết giờ thăm nuôi, tôi đứng vào hàng. Nhìn đôi mắt nhòa lệ của vợ khiến lòng tôi xót xa vô cùng. Cả đêm hôm đó hình bóng con Lu cứ chập chờn trong giấc ngủ. Tôi mơ thấy đôi mắt buồn rười rượi của Lu nhìn tôi trong ngày ra đi như báo hiệu rằng nó không còn dịp gặp chủ nữa. Cái cảm giác man mác êm êm của lưới nó liếm vào mặt, vào cổ, giờ đây tôi vẫn không quên. Niềm tin gắng gượng nhờ nhoi vào lời hứa của chú em con bà cô là xin con Lu để canh chừng thú dữ và săn mồi. Vả lại, cái công khó của Lân đã lặn lội đường xa đến trại cải tạo để gặp tôi nên cũng an ủi phần nào.

* * *

Ba tháng sau, vợ tôi với khuôn mặt hờn hờ báo với tôi con Lu không còn ở với chú Thái Lân nữa. Tôi ngạc nhiên hỏi dồn. Nàng kể:

- Cách đây một tuần lễ, chú ấy bất thần đột nhập vô nhà mình không giữ kẽ như những lần trước. Chú dáo dác nhìn trước nhà, nhìn sau nhà, cả cái phòng ngủ của vợ chồng mình chú cũng ghé mắt quan sát. Đột nhiên Lân hỏi:
 - Con Lu có chạy về đây không chị?

Em sửng sờ hỏi:

- Nó ở với chú mà?
- Tức lắm chị ơi, Lân ngồi vào cái ghế đặt ngoài hiên, nói tiếp:
 - Trước khi đi công tác Hà Nội, tôi gửi Lu cho chị nuôi lo ăn hàng ngày. Không ngờ các đồng chí trong đơn vị lợi dụng lúc tôi vắng nhà, bắt con Lu làm thịt đánh chén. Các anh ấy bỏ con chó vào bao bố dìm xuống nước. Khi mở bao ra con chó không còn thở nữa. Họ yên chí ngồi chờ nồi nước đang nấu cho thật sôi để cạo lông. Ca nước sôi đầu tiên tưới vào lưng con Lu, bất ngờ nó vùng dậy chạy đi mất dạng. Lập tức các đồng chí ấy cầm súng lùng sục các ven rừng nhưng chẳng thấy nó đâu nữa.

Tôi yên chí con Lu sẽ trở lại nhà chị vì nó vừa khôn vừa có sức mạnh khác thường. Tôi đánh giá thành tích săn bắt mỗi của con Lu rất cao. Nó thường xuyên bắt được chuột đồng, thính thoảng chồn hoặc thỏ. Mình có chất tươi thêm vào bữa ăn nên tôi quý nó lắm. Kể xong, Lân đi ra xe xách vào một bao cát đựng đầy gạo, bảo:

- Đây là số gạo tiêu chuẩn tôi đi công tác còn thừa, chị nhận cho các cháu bồi dưỡng và thêm phần cho con Lu. Nếu nó có trở về đây xin chị báo tin cho tôi biết.

Lân ra đi được một ngày.

Hôm sau, lúc chạng vạng tối, cả nhà đang ăn cơm, con Lu không biết từ đâu chạy xồng xộc vào nhà, mình nó ướt đầm mồ hôi. Trên lưng một vết phỏng to bằng bàn tay lột hết lớp lông và đã bắt đầu làm mủ. Lũ con mình ôm con Lu vào lòng mừng rơi nước mắt. Cả nhà phải nhịn một phần cơm cho nó. Loáng cái là nó vết sạch đĩa cơm độn sắn. Lu ve vẩy đuôi, đưa lưỡi liếm từng người trong gia đình như để điểm lại những người thân. Máy đưa con mang Lu ra giếng chà xát xà phòng, tắm rửa, bắt sạch ve vắt bám vào da. Em khui bình thuốc Peniciline rắc lên vết phỏng.

Chờ đến tối, bọn em mang Lu về gửi cho ông bà ngoại vì biết thế nào chú Lân cũng trở lại tìm chó. Đêm đó, Lu cứ theo chân em đòi về, thằng Doãn phải ngủ nhà ngoại để giữ con Lu ở lại. Em vuốt ve vỗ về:

- Con phải ở lại đây với ngoại. Lu không được theo mẹ về nhà, người ta sẽ đến bắt con đi, biết hông? Lu vênh tai nghe lời em dặn nên ngoan ngoãn nằm trong lòng của Doãn mà không còn hậm hực đòi về nữa. Đêm đó Doãn phải ở lại nhà ngoại với Lu.

Từ đó, hễ thấy người lạ vào nhà là Lu chui dưới gầm giường chia đầu ra, nhe răng gầm gừ. Chỉ cần một cú giậm chân là đủ để nó phóng ra vồ ngay. Sau lần thoát chết, con Lu nghi ngờ hầu hết mọi người, chỉ trừ gia đình tôi và ông bà ngoại. Tính thân thiện của con Lu giờ đây không còn nữa. Loài chó rất trung thành với chủ nhưng khi bị một lần đối xử tàn nhẫn với nó là bỏ nhà đi luôn.

Gia đình ông bố vợ tôi tuy ở thị trấn nhưng vì là vùng đất đai đã tạo mãi từ trước khi trở thành thị tứ nên nhà cửa vườn tược rộng thênh thang. Tiếp giáp với vườn cây ăn trái là cánh đồng mía, nay thuộc hợp tác xã nông nghiệp. Lu không bao giờ ra trước đường phố mà chỉ lùnh sục trong vườn cây, ruộng mía sau nhà tha hồ bắt chuột, chim chóc, rắn rít. Nó sống như một tử tù thoát ngục. Nó biết ngoài xã hội loài người

đang nhìn nó một cách thèm thuồng. Họ chỉ chờ cơ hội là biến thân xác nó thành miếng nhừ, miếng mặn.

Ngày ra tù, tôi vào thăm ông bà nhạc gia. Khi vợ chồng tôi vừa đến cổng nhà, con Lu đánh hơi được từ trong nhà phóng ra chồm lên người tôi. Với sức nặng của nó đã khiến tôi té ngò xuống đất. Người nhà ngỡ con Lu tấn công kẻ lạ mặt nên vội la lên: “Bố đấy Lu, tránh ra!” Nhưng không. Nó xoay hai chân trước đứng trên đùi tôi rồi đưa lưỡi liếm trên khắp mặt mày, tai cổ của tôi. Qua cơn hốt hoảng vì cú ngã bất ngờ, tôi hiểu ra con Lu đang mừng chủ. Tôi liền ôm chầm lấy nó rồi người và chó lăn lộn trên nền sân xi-măng. Cha mẹ vợ tôi vui mừng thấy con rể được ra tù. Hàng xóm đứng nhìn cảnh người vật ôm nhau, họ không tránh khỏi xúc động trong lòng.

Sáu tháng sau, nhà tôi sắp xếp cho tôi và thằng con trai lớn một chuyến vượt biển. Tôi phải xin hộ khẩu ở nhà bà dì tận làng An Vĩnh gần mũi Ba-Tông-Gang. Tôi có tên trong tổ hợp đánh bắt cá bằng lưới mảnh với ông dượng và mấy người em bà con. Tôi dắt con Lu theo để tránh cặp mắt của láng giềng và tránh luôn chú Lân bắt thần đến nhà bắt gặp nó.

Trước một ngày tới điểm hẹn, vợ tôi dẫn thằng Doãn, con trai đầu lòng của tôi xuống nhà bà dì để chuẩn bị lên đường. Sáng hôm sau, nhà tôi mang con Lu lên xe lam trở về nhà.

* * *

Đêm 30 tháng hai âm lịch, trời không trăng nhưng rùng sao trên trời đủ soi rõ đường đi trên bãi cát trắng lờ mờ. Hơi nước biển mát lạnh cùng với ngọn gió tây thổi lồng lộng làm cho đám người trốn trong các bờ bụi rét run cầm cập. Họ cố dõ mắt về hướng biển. Mười giờ... mười một giờ... đến mười hai giờ ba mươi khuya, ánh đèn pin từ gành đá chợt nháy sáng báo hiệu ghe con đã đến. Tốp đầu tiên gồm bốn người lần lượt tiến ra gành đá.

Lần kế tiếp đến lượt hai cha con tôi cùng hai người ở cánh bắc vừa rời khỏi ổ núp.

Cuộc “ra quân” âm thầm nhưng đúng theo thứ tự ấn định. Còn mười phút nữa mới đến tốp cuối cùng. Bỗng, phía sau làng có tiếng chân người chạy rầm rập rồi tiếng súng nổ loạn xạ. Toán đầu quay trở lại chạy tản mác vào xóm. Hai người cánh bắc cũng thế. Riêng tôi chạy băng qua gành rồi luồn vào lùm cây đước.

Thằng Doãn, trước khi đi tôi đã dặn dò kỹ lưỡng. Nếu họ bắt được là cứ khai đi một mình đừng để liên lụy đến Ba. Toán du kích chia nhau chạy lũng trong xóm. Một du kích đuổi theo Doãn, đến gần bìa làng anh ta chộp được cổ con tôi. Thằng bé la toáng lên:

“Thả tôi ra, thả tôi ra”. Anh du kích xách thằng bé lên cao. Tay chân nó không ngừng giãy giụa. Chợt, một bóng đen từ trong hàng dừa phóng ra nhảy chồm lên bám vào cổ anh du kích.

Con chó! Tôi thảm kêu lên. Nó tấn công khá bất ngờ khiến anh ta đánh rơi cây súng và buông thằng nhỏ để đánh vật với con chó. Anh ôm đầu con chó nhưng răng chó càng lúc càng lún sâu vào cổ như con quỷ Dracula đang hút máu người. Hấn kêu cứu. Một lúc sau mới có đồng đội đến tiếp sức. Con chó cũng vừa nhả ra chạy vào trong xóm. Một loạt súng của người mới đến bắn đuổi theo. Tôi nghe tiếng ăng ăng

của chó từ trong xóm vọng ra. Một nghi ngờ thoáng qua, chẳng lẽ con Lu? Nhưng tôi yên tâm ngay bởi con Lu đã được vợ tôi dẫn về nhà trong ngày hôm trước.

Núp trong đám cây được tôi quan sát đầy đủ cảnh chó và người vật nhau. Con chó xuất hiện trong bóng đêm chớp nhoáng như loài sói vồ mồi. Hình ảnh con chó ngoạm cổ anh du kích, tôi liên tưởng đến ma cà rồng đội lột chó để hút máu người. Nhưng dù ma hay chó tôi cũng thầm cảm ơn nó đã giải cứu cho con tôi và giải thoát được bao nhiêu người.

Tôi về đến nhà lúc tờ mờ sáng nhờ chiếc xe Honda thò đi kiếm khách sớm. Tắm rửa thay áo quần xong, chợt nhớ đến con chó. Tôi hỏi vợ:

- Con Lu đâu?

Bà ấy bảo:

- Khi xe lam vừa đến ngã ba quốc lộ, con Lu vọt xuống xe chạy ngược theo con đường về hướng biển. Em nghĩ nó trở lại với anh và con. Nếu có điều gì không may xảy ra cho nó thì em biết làm sao bây giờ. Tôi nhìn vợ buông tiếng thở dài:

- Thôi rồi!

Tôi nghĩ ngay đến tiếng kêu đau đớn của chó vang lên sau tiếng súng. Con Lu có thể chết vì loạt đạn bắn theo. Tôi cảm thấy đau xót vô cùng.

Chờ trời tối hẳn, dì tôi mượn xe Honda thò đưa Doãn về với chúng tôi. Vợ tôi ôm con vào lòng, khóc thút thít:

- Giờ con đã thoát được về đây với mẹ cùng các em. Từ nay trở đi, đói no, chết sống mẹ nhất quyết không để gia đình ta chịu cảnh phân ly Doãn nhìn tôi hỏi:

- Ba có thấy con Lu không?

Chẳng đợi tôi trả lời, Doãn quả quyết:

- Lúc ông du kích buông con ra, trước khi chạy trốn, con có quay lại nhìn thấy con Lu đang ngoạm cổ ông ấy.

- Như vậy là con Lu đã chết vì loạt đạn, không còn nghi ngờ gì nữa. Tôi kết luận. Các con tôi đưa nào cũng rưng rưng nước mắt. Tôi an ủi:

- Dù sao thì mình đã dành tình thương và chăm sóc Lu như con trong gia đình. Nó có chết cũng là cái chết có ý nghĩa, một nghĩa cử vô cùng cao quý của loài chó không khác gì con người.

* * *

Cả nhà đang say ngủ. Đột nhiên, tôi nghe tiếng cào sột soạt vào cánh cửa trước. Im ắng một hồi lâu, tiếng cào lại nổi lên lần nữa. Ghé mắt nhìn ra ngoài, tôi chẳng thấy gì cả. Chỉ có bóng đêm bao trùm và sương mù dày đặc phủ đầy trời. Tôi thiếp đi một chốc. Tiếng sột soạt nổi lên lần thứ ba. Lần này lâu hơn và ở ngay cánh cửa hông. Tôi vội bật đèn lên, hé cửa nhìn ra. Hốt hoảng, tôi kêu lên:

- Em ơi, con Lu trở về.

Cửa mở toang, Lu đi khập khiễng vào nhà. Tôi ôm Lu vào lòng và nước mắt tôi tuôn trào. Tôi khóc vì vui mừng và khóc vì thương nó quá đỗi. Bày con tôi xúm vào quần quýt bên Lu. Máu khô bết trên mông và đùi trái của nó. Một viên đạn ghim vào đùi sau, rất may là không đụng xương. Tôi rửa sạch vết thương bằng rượu cồn, xoa thuốc đỏ rồi băng kín vết thương lại.

* * *

Từ năm 1986 chính sách đổi mới, thị trấn quê tôi bắt đầu có sinh khí trở lại. Chẳng bao lâu sau, nơi đây buôn bán sầm uất. Cửa hàng tư nhân được mở ra tranh đua cùng với cửa hàng quốc doanh. Đời sống có phần dễ thở hơn.

Sau trận chiến biên giới Việt Trung năm 1979, Dương Thái Lâm và cả đơn vị công binh được điều động đến vùng thượng du Bắc Việt. Vì thế con Lu sống thoải mái với chúng tôi không còn lo lắng gì nữa.

Đến tháng 7 năm 1991, gia đình tôi lên đường đi Mỹ theo diện tỵ nạn HO8. Con Lu cũng vừa tròn 18 tuổi. Nó đã quá già chỉ lẫn quần trong nhà. Nhưng khi có khách đến là nó vẫn không quên chạy vào gầm giường.

Ngày gia đình tôi vào Sài Gòn để lên máy bay, tôi cho Lu theo đến ga xe lửa cùng với bà con đưa tiễn. Khi còi tàu hú từ xa, Lu đứng dậy sủa vang cả khu vực nhà ga. Trước khi lên tàu, mỗi người trong gia đình chúng tôi đều thay nhau ôm Lu vào lòng, rưng rưng, lưu luyến.

Khi tiếng còi báo hiệu tàu chuyển bánh, con Lu nhìn đoàn tàu rồi tru lên một tràng dài. Đây là tiếng tru lần đầu tiên trong cuộc đời 18 năm của nó. Tôi rùng mình. Tiếng tru thật áo não tưởng chừng như lời trời trăng vĩnh biệt của Lu nhắn gửi.

Khi qua Mỹ rồi, chúng tôi được thư nhà cho biết, con Lu không chịu về nhà nữa. Nó lẫn quần ở khu vực nhà ga cho đến một ngày vào mùa Đông rét buốt, Lu nằm chết bên cạnh đường ray xe lửa, nơi mà chúng tôi đã ôm hôn nó trước khi bước lên tàu.

Hay tin Lu chết, con tôi ôm nhau khóc. Nước mắt chảy ròng ròng như khóc thương một người thân đã ra đi vĩnh viễn. Riêng tôi thầm nghĩ: “Cũng may là nó đã quá già yếu, thân chỉ còn da bọc xương nên được chết toàn thân. Dù muốn dù không nhân viên nhà ga cũng phải chôn xác Lu ở một nơi nào đó trong lòng đất. Đất mãi mãi ấp ủ thân xác nó và ngàn vạn năm sau biết đâu bộ xương của Lu sẽ hóa thạch tồn tại mãi trên mảnh đất Việt Nam.”

Tôi khóc âm thầm trong đêm như khóc cho đứa con của tôi còn để lại quê nhà nay không còn nữa. Suốt mấy đêm liền tôi nghĩ về Lu như nghĩ về một con người quả cảm và thủy chung./

Hạ Nhiên Nguyễn Tấn Ích

Nguồn: http://hon-viet.co.uk/HoaNhanNguyenTanIch_ConLuNhaToi.htm

Gửi lên: **Lê-Thụy-Chi**

Ngày 8/12/2015

www.vietnamvanhien.net